

Số: 025 /24/QĐ-VDN

Đồng Nai, ngày 26 tháng 07 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc: Sửa đổi hồ sơ tự công bố sản phẩm số TCCS 24/VDN/2019 ngày 05/09/2019

**TỔNG GIÁM ĐỐC****CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM**

- Căn cứ Luật chất lượng sản phẩm hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007 của Quốc Hội khóa XII.
- Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006 và Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 08 năm 2007 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.
- Căn cứ Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.
- Căn cứ Thông tư 17/2023/TT-BYT ngày 25 tháng 09 năm 2023 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.
- Căn cứ nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 04 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa và nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2021 của chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 04 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.
- Căn cứ Thông tư 24/2019/TT-BYT ngày 30 tháng 08 năm 2019 của Bộ Y tế quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.
- Căn cứ tài liệu PJ500046 Quy cách nước bột ngọt.

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1:** Sửa đổi quy định về ATTP đối với chỉ tiêu vi sinh vật và quy định về nội dung ghi nhãn trong TCCS 24/VDN/2019 ngày 05/09/2019 “Phụ gia thực phẩm – Nước bột ngọt” để phù hợp với quy định của Thông tư 17/2023/TT-BYT, tài liệu PJ500046 và phù hợp với quy định hiện hành về nhãn hàng hóa, cụ thể như sau:

Số	Hạng mục	Trước sửa đổi	Sau sửa đổi
1	Bản tự công bố sản phẩm	<p><b>IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm</b></p> <p>Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam sản xuất, kinh doanh sản phẩm “Phụ gia thực phẩm – Nước bột ngọt” đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định 46/2007/QĐ-BYT quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm.</li> <li>- QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm</li> </ul>	<p><b>IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm</b></p> <p>Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam sản xuất, kinh doanh sản phẩm “Phụ gia thực phẩm – Nước bột ngọt” đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiêu chuẩn của nhà sản xuất.</li> <li>- QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm</li> </ul>

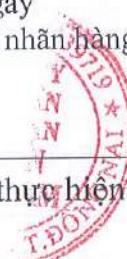
	<p>kim loại nặng trong thực phẩm.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BYT ban hành ngày 15/06/2015 – Hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm.</li> </ul>	<p>kim loại nặng trong thực phẩm.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư 24/2019/TT-BYT Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm và Thông tư 17/2023/TT-BYT Sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.</li> </ul>																																								
2 <b>Bản thông tin chi tiết về sản phẩm</b>	<p><b>1.3. Các chỉ tiêu vi sinh vật:</b> Phù hợp theo Quyết định 46/2007/QĐ-BYT quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm.</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th>Số thứ tự</th> <th>Tên chỉ tiêu</th> <th>Đơn vị</th> <th>Mức tối đa</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td><i>Coliforms</i></td> <td>MPN/g</td> <td><math>10^2</math></td> </tr> <tr> <td>2</td> <td><i>Escherichia coli</i></td> <td>MPN/g</td> <td>3</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td><i>Staphylococcus aureus</i></td> <td>CFU/g</td> <td><math>10^2</math></td> </tr> <tr> <td>4</td> <td><i>Salmonella</i> / 25g</td> <td>-</td> <td>Không có</td> </tr> </tbody> </table> <p><b>5. Nội dung ghi nhãn:</b> Nội dung ghi nhãn phù hợp Nghị định 43/2017/NĐ-CP ngày 14/04/2017 của Chính phủ về ghi nhãn hàng hóa.</p>	Số thứ tự	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa	1	<i>Coliforms</i>	MPN/g	$10^2$	2	<i>Escherichia coli</i>	MPN/g	3	3	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	$10^2$	4	<i>Salmonella</i> / 25g	-	Không có	<p><b>1.3. Các chỉ tiêu vi sinh vật:</b> Phù hợp theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th>Số thứ tự</th> <th>Tên chỉ tiêu</th> <th>Đơn vị</th> <th>Mức tối đa</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td><i>Coliforms</i></td> <td>MPN/g</td> <td><math>10^2</math></td> </tr> <tr> <td>2</td> <td><i>Escherichia coli</i></td> <td>MPN/g</td> <td>3</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td><i>Staphylococcus aureus</i></td> <td>CFU/g</td> <td><math>10^2</math></td> </tr> <tr> <td>4</td> <td><i>Salmonella spp.</i></td> <td>/ 25g</td> <td>Không có</td> </tr> </tbody> </table> <p><b>5. Nội dung ghi nhãn:</b> Nội dung ghi nhãn phù hợp Nghị định 43/2017/NĐ-CP ngày 14/04/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa và Nghị định 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 43/2017/NĐ-CP ngày 14/04/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.</p>	Số thứ tự	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa	1	<i>Coliforms</i>	MPN/g	$10^2$	2	<i>Escherichia coli</i>	MPN/g	3	3	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	$10^2$	4	<i>Salmonella spp.</i>	/ 25g	Không có
Số thứ tự	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa																																							
1	<i>Coliforms</i>	MPN/g	$10^2$																																							
2	<i>Escherichia coli</i>	MPN/g	3																																							
3	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	$10^2$																																							
4	<i>Salmonella</i> / 25g	-	Không có																																							
Số thứ tự	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa																																							
1	<i>Coliforms</i>	MPN/g	$10^2$																																							
2	<i>Escherichia coli</i>	MPN/g	3																																							
3	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	$10^2$																																							
4	<i>Salmonella spp.</i>	/ 25g	Không có																																							

**Điều 2:** Các đơn vị liên quan của Công ty CPHH Vedan Việt Nam có trách nhiệm thực hiện quyết định này.

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Nơi nhận:**

- Các đơn vị ghi ở Điều 2.
- Lưu: Văn phòng TGĐ, phòng DBCL.



Số: 0806 /24/CV-VDN

V/v: "Thông báo sửa đổi hồ sơ tự công bố sản phẩm số TCCS 24/VDN/2019"

Đồng Nai, ngày 26 tháng 07 năm 2024

**Kính gửi: CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM ĐỒNG NAI**

Lời đầu tiên, Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến Quý Chi cục đã hỗ trợ, giúp đỡ và tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty chúng tôi sản xuất và kinh doanh thực phẩm tại Đồng Nai trong suốt thời gian qua.

Sản phẩm "Phụ gia thực phẩm – Nước bột ngọt" của Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam sản xuất đã thực hiện tự công bố số TCCS 24/VDN/2019 và được Chi Cục An toàn vệ sinh thực phẩm Đồng Nai tiếp nhận, đăng tải trên trang thông tin điện tử của Chi cục: dongnai.vfa.gov.vn ngày 04 tháng 09 năm 2019.

Trong hồ sơ công bố của sản phẩm này, chúng tôi đang công bố phù hợp theo Quyết định 46/2007/QĐ-BYT quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm, văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BYT ban hành ngày 15/06/2015 – Hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm và nội dung ghi nhãn đang công bố phù hợp Nghị định 43/2017/NĐ-CP ngày 14/04/2017 của Chính phủ về ghi nhãn hàng hóa.

Tuy nhiên, các quy định pháp luật trên đã được sửa đổi hoặc hết hiệu lực, cụ thể như sau:

- Các chỉ tiêu giới hạn tối đa vi sinh vật trong thực phẩm ban hành kèm theo Quyết định 46/2007/QĐ-BYT đã bị bãi bỏ bởi khoản 2 Điều 7 Thông tư 17/2023/TT-BYT ngày 25 tháng 09 năm 2023 của Bộ Y tế về sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.

- Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BYT ban hành ngày 15 tháng 06 năm 2015 Hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm đã hết hiệu lực ngày 16 tháng 10 năm 2019 và được thay thế bởi Thông tư 24/2019/TT-BYT Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm và Thông tư 17/2023/TT-BYT Sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.

- Nghị định 43/2017/NĐ-CP đã được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định 111/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ.

Thực hiện theo quy định tại Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm. Nay công ty chúng tôi xin thông báo sửa đổi hồ sơ tự công bố của sản phẩm nói trên, nội dung sửa đổi như sau:



Stt	Hạng mục	Trước sửa đổi	Sau sửa đổi																																								
1	Bản tự công bố sản phẩm	<p><b>IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm</b></p> <p>Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam sản xuất, kinh doanh sản phẩm “Phụ gia thực phẩm – Nước bột ngọt” đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định 46/2007/QĐ-BYT quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm.</li> <li>- QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.</li> <li>- Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BYT ban hành ngày 15/06/2015 – Hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm.</li> </ul>	<p><b>IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm</b></p> <p>Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam sản xuất, kinh doanh sản phẩm “Phụ gia thực phẩm – Nước bột ngọt” đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiêu chuẩn của nhà sản xuất.</li> <li>- QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.</li> <li>- Thông tư 24/2019/TT-BYT Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm và Thông tư 17/2023/TT-BYT Sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.</li> </ul>																																								
2	Bản thông tin chi tiết về sản phẩm	<p><b>1.3. Các chỉ tiêu vi sinh vật:</b> Phù hợp theo Quyết định 46/2007/QĐ-BYT quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm.</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>Stt</th> <th>Tên chỉ tiêu</th> <th>Đơn vị</th> <th>Mức tối đa</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td><i>Coliforms</i></td> <td>MPN/g</td> <td><math>10^2</math></td> </tr> <tr> <td>2</td> <td><i>Escherichia coli</i></td> <td>MPN/g</td> <td>3</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td><i>Staphylococcus aureus</i></td> <td>CFU/g</td> <td><math>10^2</math></td> </tr> <tr> <td>4</td> <td><i>Salmonella</i> / 25g</td> <td>-</td> <td>Không có</td> </tr> </tbody> </table> <p><b>5. Nội dung ghi nhãn:</b> Nội dung ghi nhãn phù hợp Nghị định 43/2017/NĐ-CP ngày 14/04/2017 của Chính phủ về ghi nhãn hàng hóa.</p>	Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa	1	<i>Coliforms</i>	MPN/g	$10^2$	2	<i>Escherichia coli</i>	MPN/g	3	3	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	$10^2$	4	<i>Salmonella</i> / 25g	-	Không có	<p><b>1.3. Các chỉ tiêu vi sinh vật:</b> Phù hợp theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>Stt</th> <th>Tên chỉ tiêu</th> <th>Đơn vị</th> <th>Mức tối đa</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td><i>Coliforms</i></td> <td>MPN/g</td> <td><math>10^2</math></td> </tr> <tr> <td>2</td> <td><i>Escherichia coli</i></td> <td>MPN/g</td> <td>3</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td><i>Staphylococcus aureus</i></td> <td>CFU/g</td> <td><math>10^2</math></td> </tr> <tr> <td>4</td> <td><i>Salmonella spp.</i></td> <td>/ 25g</td> <td>Không có</td> </tr> </tbody> </table> <p><b>5. Nội dung ghi nhãn:</b> Nội dung ghi nhãn phù hợp Nghị định 43/2017/NĐ-CP ngày 14/04/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa và Nghị định 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 43/2017/NĐ-CP ngày 14/04/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.</p>	Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa	1	<i>Coliforms</i>	MPN/g	$10^2$	2	<i>Escherichia coli</i>	MPN/g	3	3	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	$10^2$	4	<i>Salmonella spp.</i>	/ 25g	Không có
Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa																																								
1	<i>Coliforms</i>	MPN/g	$10^2$																																								
2	<i>Escherichia coli</i>	MPN/g	3																																								
3	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	$10^2$																																								
4	<i>Salmonella</i> / 25g	-	Không có																																								
Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa																																								
1	<i>Coliforms</i>	MPN/g	$10^2$																																								
2	<i>Escherichia coli</i>	MPN/g	3																																								
3	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	$10^2$																																								
4	<i>Salmonella spp.</i>	/ 25g	Không có																																								

Đối với hồ sơ tự công bố của sản phẩm này, Chúng tôi chỉ sửa đổi các nội dung trên, các nội dung khác và chất lượng sản phẩm không thay đổi so với hồ sơ công bố đã được Quý Chi cục tiếp nhận trước đó.

Chúng tôi cam kết sẽ tuân thủ, thực hiện tốt việc quản lý sản phẩm, nhãn sản phẩm nêu trên khi lưu thông trên thị trường.

Cuối cùng, Công ty chúng tôi xin chân thành cảm ơn và trân trọng kính chào!



*Noi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: VPTGD, Phòng DBCL.

